

SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM  
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KON PLÔNG

**HỒ SƠ**  
**ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH**  
**PHÒNG XÉT NGHIỆM AN TOÀN SINH HỌC**

**DANH MỤC HỒ SƠ:**

1. Bản tự công bố đạt An toàn sinh học cấp I.
2. Bản kê khai nhân sự (kèm theo hồ sơ cá nhân của từng nhân viên làm công tác chuyên môn thuộc phòng Xét nghiệm).
3. Bản kê khai trang thiết bị phòng Xét nghiệm.
4. Sơ đồ mặt bằng của phòng Xét nghiệm, gồm: bản vẽ thiết kế khu vực xét nghiệm; bản vẽ thiết kế hệ thống cửa sổ, cửa ra vào; bản vẽ thiết kế hệ thống điện; bản vẽ thiết kế hệ thống cấp thoát nước; bố trí các thiết bị phòng, chống cháy nổ.
5. Quyết định thành lập Khoa Xét nghiệm-CĐHA Trung tâm Y tế Kon Plông.
6. Sơ đồ hệ thống xử lý nước thải và kết quả xét nghiệm nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường của Trung tâm YTDP tỉnh.
7. Bản mô tả quy cách chất liệu của vật liệu thiết kế đối với từng loại cửa ra vào và cửa sổ.
8. Bản mô tả quy cách chất liệu của vật liệu thiết kế đối với từng loại thiết bị sử dụng trong hệ thống điện và hệ thống nước.
9. Sổ theo dõi bảo trì, bảo dưỡng đối với các thiết bị xét nghiệm.

**KON PLÔNG, THÁNG 1 NĂM 2020**

Số: 90 /YTKL

Kon Plông: ngày 20 tháng 01 năm 2020

**BẢN TỰ CÔNG BỐ**  
**Cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Kon Tum

Tên cơ sở: Trung tâm Y tế huyện Kon Plông.

Địa chỉ: Thôn Măng Đen, TT Măng Đen, huyện Kon Plông, Kon Tum.

Người đứng đầu cơ sở: Bs Ck1 Đặng Văn Điền.

Điện thoại liên hệ: 0975240165. Email: bsdienkpl@gmail.com

Căn cứ quy định tại Điều 5 Nghị định số 103 /2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ, chúng tôi đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự và quy định thực hành an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm đối với an toàn sinh học cấp I .

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Chúng tôi cam kết thực hiện xét nghiệm trong phạm vi chuyên môn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của đơn vị./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Đặng Văn Điền

Số: 91 /BC-YTKL

Kon Plông: ngày 20 tháng 01 năm 2020

### BÁO CÁO

#### Thực trạng về cơ sở vật chất, thiết bị, nhân sự và các quy định về ATSH phòng Xét nghiệm

Căn cứ Nghị định 103/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ, quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.

Thông tư 37/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế ban hành Quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

Trung tâm Y tế huyện Kon Plông báo cáo thực trạng về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và việc tuân thủ các quy định về An toàn sinh học của khoa xét nghiệm như sau:

#### I/ THỰC TRẠNG:

##### 1. Về nhân lực.

- Theo Thông tư 08/2007/TTLT-BYT-BNV thì tổng biên chế theo định mức của Trung tâm Y tế huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum là 145 người. Trong đó, riêng cán bộ thực hiện chuyên môn xét nghiệm phải bố trí 6 cán bộ.

- Hiện tại Trung tâm Y tế huyện Kon Plông thành lập khoa Xét nghiệm riêng với 02 cán bộ (*KTV Trung học 02*), so với tổng số biên chế được giao. Nếu so với định mức thì còn thiếu cán bộ (*Phụ lục I*)

##### 2. Về cơ sở vật chất khoa Xét nghiệm :

Trung tâm Y tế huyện Kon Plông được thành lập vào năm 2002. Khoa xét nghiệm thuộc Trung tâm Y tế Kon Plông là một khoa hoạt động độc lập nhưng chung một tòa nhà gồm nhiều khoa phòng vì vậy toàn bộ hệ thống điện, nước, nước thải phụ thuộc của khoa Xét nghiệm sử dụng theo hệ thống của khu làm việc của Trung tâm Y tế huyện Kon Plông.

TT	Nội dung	Có	Chưa có	Ghi chú
01	Khu vực riêng biệt		x	Phòng xét nghiệm đặt tại tầng 1, Khu nhà D của Trung tâm Y tế Kon Plông
02	Tổng diện tích			
	+ Phòng thực hiện Xét nghiệm	30		$m^2$
	+ Phòng vi sinh	25		$m^2$
	+ Hành chính phòng XN	25		$m^2$

03	Hệ thống cửa ra vào	x		Vật liệu sắt, kính
04	Hệ thống cửa sổ	x		Vật liệu sắt, kính
05	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	x		- Hệ thống sử dụng nước - Hệ thống bình gas nhỏ
06	Sàn nhà	x		Gạch men, chịu được hóa chất không thấm nước
07	Tường và trần nhà	x		Xây gạch và bê tông
08	Mặt bàn xét nghiệm	x		Bằng gạch men, màu trắng
09	Ánh sáng	x		Đầy đủ
10	Đèn cực tím	x		
11	Hệ thống xử lý nước thải	x		Sử dụng chung hệ thống với Trung tâm Y tế
12	Hệ thống xử lý rác thải	x		Rác y tế được tập trung và hợp đồng xử lý.
13	Tủ thuốc cấp cứu	x		
14	Vòi rửa mắt	x		

### 3. Thực trạng máy móc và trang thiết bị phòng Xét nghiệm: (Phụ lục II)

- Được cung cấp đủ theo danh mục kỹ thuật.

### 4. Năng lực xét nghiệm :

- Khả năng thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm theo phân tuyến kỹ xét nghiệm bệnh viện tuyến huyện theo quy định của Bộ Y tế.

## II. CÁC QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN SINH HỌC

**1. Nhân sự:** 100% nhân viên Khoa xét nghiệm đã được đào tạo về An toàn sinh học phòng xét nghiệm (đã có chứng chỉ ATSH).

**2. Các quy định chung về ATSH:** Đã xây dựng, biên soạn và áp dụng các quy định, hướng dẫn như sau:

- Nội quy ra, vào phòng xét nghiệm , cửa ra vào có biển báo An toàn sinh học.
- Hướng dẫn xử lý rác, chất thải phòng xét nghiệm.
- Quy trình ứng cứu tình huống khẩn cấp: Cháy nổ, tràn đổ hóa chất, sinh học...
- Quy trình xử lý sự cố đồ mảnh bệnh phẩm, sinh phẩm trong tủ ATSH.
- Hướng dẫn sử dụng bảo hộ lao động cá nhân.
- Hướng dẫn sự cố vật sắc nhọn đâm vào khi làm việc với tác nhân gây bệnh.
- Các hướng dẫn vận hành thiết bị.
- Sơ đồ phòng xét nghiệm.

## III. TỒN TẠI

- Chưa được công nhận ATSH cấp I.

#### **IV. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG PHÒNG XÉT NGHIỆM ĐẠT CHUẨN AN TOÀN SINH HỌC CẤP I**

**1. Mục tiêu:** Xây dựng khoa xét nghiệm của Trung tâm đạt An toàn sinh học cấp I.

##### **2. Giải pháp:**

**a) Về cơ sở hạ tầng:** Đảm bảo đủ phòng, đủ diện tích, phòng xét nghiệm đạt an toàn sinh học cấp I trở lên.

##### **b) Về cung cấp dụng cụ, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm:**

- Dụng cụ, sinh phẩm, hóa chất xét nghiệm phải được đáp ứng đủ, kịp thời; Các nhà cung cấp phải có đầy đủ hồ sơ chứng minh sản phẩm có nguồn gốc chất lượng. đảm bảo chất lượng kiểm tra khi xuất hàng.

##### **c) Về nhân lực:**

- Bố trí đủ nhân lực cho khoa Xét nghiệm để đào tạo theo hướng chuyên môn hoá về quản lý chất lượng khoa xét nghiệm, kiểm tra chất lượng khoa xét nghiệm.

- Quyết định thành lập và phân công trách nhiệm cho cán bộ phụ trách hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm, bộ phận kiểm tra chất lượng xét nghiệm.

- Phân công cán bộ kỹ thuật chuyên biệt theo từng lĩnh vực: các kỹ thuật xét nghiệm Huyết học, Hóa sinh và Vi sinh, cán bộ kỹ thuật quản lý về bảo dưỡng, bảo trì trang thiết bị. Phân công cán bộ kỹ thuật tham gia vào hệ thống thành thạo kỹ thuật phòng xét nghiệm của khu vực, Quốc gia.

##### **d) Về chuyên môn:**

- Tham gia thực hiện hệ thống ngoại kiểm của các đơn vị kỹ thuật tuyển trên và thực hiện nội kiểm tại phòng xét nghiệm. Hệ thống quản lý chất lượng, bộ phận kiểm tra chất lượng phải giám sát, theo dõi công tác nội, ngoại kiểm của phòng xét nghiệm.

- Biên soạn và hoàn thiện các quy chế, quy định về đảm bảo và kiểm tra chất lượng phòng xét nghiệm, xây dựng và áp dụng các quy trình kỹ thuật chuẩn cho từng loại kỹ thuật xét nghiệm .

- Biên soạn và hoàn thiện các quy định về nhận mẫu, xử lý mẫu, bảo quản mẫu, trả lời kết quả,...

- Biên soạn và hoàn thiện các quy định về an toàn lao động, xử lý các tình huống đổ, vỡ, cháy, nổ trong phòng xét nghiệm,...

- Xây dựng kế hoạch và được triển khai các chế độ bảo trì và hiệu chuẩn trang thiết bị xét nghiệm 6 tháng/lần, 12 tháng/lần hàng năm với các Trung tâm kỹ thuật.

##### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế;
- Lưu: VT, XN.



Đặng Văn Điền

Phụ lục I

**DANH SÁCH VÀ NHIỆM VỤ NHÂN VIÊN KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA  
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KON PLÔNG**

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Bộ phận công tác	Nhiệm vụ phân công			Chứng nhận ATSH
				Nhiệm vụ chính	Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ khác	
1	Nguyễn Văn Phong	KTV Trung học xét nghiệm	Phụ trách khoa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách chung phòng XN</li> <li>- Quản lý hệ thống chất lượng phòng XN</li> <li>- Quản lý kỹ thuật phòng XN</li> <li>- Làm công tác chuyên môn xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu BGĐ về mọi mặt XN</li> <li>- XD hồ sơ hệ thống phòng XN</li> <li>- Quản lý chung tài liệu phòng</li> <li>- Báo cáo và trả kết quả XN.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra việc biên soạn SOP</li> <li>- XD kế hoạch hoạt động và đào tạo của phòng</li> <li>- Quản lý hồ sơ, tài liệu PXN</li> </ul>	Có
2	Lê Thị Thùy Mỹ	KTV Trung học xét nghiệm	Nhân viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách xét nghiệm huyết học sinh hóa, lao, HIV....</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập số liệu và trả kết quả XN.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấm công Khoa XN.</li> <li>- Theo dõi, khắc phục chất lượng nội kiểm</li> </ul>	Có

Phụ lục II

**DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ KHOA XÉT NGHIỆM**

Số thứ tự	Tên thiết bị	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sử dụng	Chức năng	Tình trạng sử dụng
01	Máy huyết học	NHONKOHDEN	NHẬT	2009	Đo chỉ số huyết học	Đang sử dụng
02	Máy nước tiểu	SIMENS CLINK TIK	Mỹ	2009	Đo 10 thông số nước tiểu	Đang sử dụng
03	Máy sinh hóa	TC-MATRIX	MỸ	2009	Đo các thông số sinh hóa	Đang sử dụng
04	Kính hiển vi	Olympus	Nhật	2007	Soi phát hiện KST, vi khuẩn..	Đang sử dụng
05	Máy ly tâm	80-2B		2010	Ly tâm máu	Đang sử dụng
06	Tủ lạnh	TOSHIBA	Nhật	2013	Bảo quản sinh phẩm	Đang sử dụng
07	Máy in	LQ-300+II	Nhật	2009	In kết quả huyết học	Đang sử dụng
08	Máy in	CANON	NHẬT	2013	In kết quả sinh hóa	Đang sử dụng
09	Tủ sấy khô	GALY		2005	Sấy dụng cụ	Đang sử dụng

Kon Plông: ngày 01. tháng 01 năm 2020

### BẢN MÔ TẢ

#### Quy cách chất liệu của bàn xét nghiệm, hệ thống cửa đi, cửa sổ tại Khoa Xét nghiệm Trung tâm Y tế .

Căn cứ Nghị định 103/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ, quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.

Thông tư 37/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế ban hành Quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

#### 1. Cơ sở dữ liệu báo cáo:

- Do khoa Xét nghiệm nằm trong hệ thống khu nhà làm việc của Trung tâm gồm nhiều khoa phòng nên toàn bộ hệ thống nguồn cấp nước, hệ thống xử lý nước thải, hệ thống điện phụ thuộc vào đơn vị Trung tâm Y tế Kon Plông .

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Trung tâm Y tế Kon Plông được đầu tư xây dựng vào năm 2008 theo Đề án Xây dựng Trung tâm Y tế Kon Plông đạt Chuẩn Quốc gia giai đoạn 2009-2015 do Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Xuân Thiện thực hiện vào tháng 12/2008.

- Tài liệu về Gạch ốp, lát bằng Ceramic.  
- Kết quả kiểm tra đánh giá thực tế tại khoa Xét nghiệm-CDHA, Trung tâm Y tế Kon Plông

#### 2. Mô tả quy cách chất liệu của bàn Xét nghiệm

##### a) *Bàn xét nghiệm:*

- Tổng số bàn đá Xét nghiệm: 05.  
- Mô tả chất liệu: Chất liệu Bàn Xét nghiệm được làm bằng bê tông cốt thép có lát gạch Ceramic màu trắng.

+ Bàn xét nghiệm: Làm bằng Bê tông cốt thép vữa xi măng mác 200#, Đá 1x2. cốt thép D = 6-8 mm.

+ Gạch Ceramic, là loại gạch được làm từ hỗn hợp đất sét, cao lanh, Trường thạch, đá, cát...

##### \*Quy cách:

##### - Phòng lấy mẫu :

+ 01 Bàn Xét nghiệm được làm từ Bê tông cốt thép , kích thước (dài x rộng x dày): 4300x700x70mm 2 bàn, 7000x700x70mm 1 bàn. Lát gạch Ceramic, kích thước gạch (200x200mm).

+ Tường xây bằng gạch 6 lỗ vữa xi măng mác 50#. Lớp vữa trát bằng vữa xi măng M75#, Bã matic lăn sơn 3 nước, riêng phần tường từ mặt bàn xét nghiệm ốp gạch Ceramic 250x400 mm cao 800mm.

- Phòng xét nghiệm Vi sinh và KST.

+ 02 Bàn Xét nghiệm được làm từ Bê tông cốt thép, kích thước (dài x rộng x dày): 4300x700x70mm 2 bàn, 7000x700x70mm 1 bàn. Lát gạch Ceramic, kích thước gạch (200x200mm).

+ Tường xây bằng gạch 6 lỗ vữa xi măng mác 50#. Lớp vữa trát bằng vữa xi măng M75#, Bã matic lăn sơn 3 nước, riêng phần tường từ mặt bàn xét nghiệm ốp gạch Ceramic 250x400 mm cao 800mm.

- Phòng Xét nghiệm Huyết học và Hóa sinh.

+ 02 Bàn Xét nghiệm được làm từ Bê tông cốt thép , kích thước (dài x rộng x dày): 4300x700x70mm 2 bàn, 7000x700x70mm 1 bàn. Lát gạch Ceramic, kích thước gạch (200x200mm).

+ Tường xây bằng gạch 6 lỗ vữa xi măng mác 50#. Lớp vữa trát bằng vữa xi măng M75#, Bã matic lăn sơn 3 nước, riêng phần tường từ mặt bàn xét nghiệm ốp gạch Ceramic 250x400 mm cao 800mm.

b) Hệ thống cửa đi và cửa sổ

+ Hệ thống cửa đi, cửa sổ làm bằng nhôm kính và khung bảo vệ cửa làm bằng nhôm hộp vuông 12x12mm có sơn tĩnh điện.

c) Hệ thống cấp điện:

+ Hệ thống cấp điện: Nguồn điện lấy từ hệ thống cấp điện chung của Nhà làm việc Trung tâm cấp cho hệ thống chiếu sáng (Bóng đèn huỳnh quang 1200mm, 2 bóng) và tới thiết bị dùng điện (ổ cắm, máy điều hòa...).

d) Hệ thống cấp, thoát nước:

+ Hệ thống cấp, thoát nước: Cấp nước lấy từ đường ống cấp của nhà làm việc cấp cho bồn rửa và Lavabo bằng ống nhựa PVC D34. Thoát nước rửa bằng ống nhựa PVC D60 chạy chung với đường ống thoát của nhà làm việc chạy ra nhà máy xử lý nước thải.

Báo cáo này là một phần nội dung kèm theo hồ sơ đề nghị Sở Y tế thẩm định và công nhận khoa Xét nghiệm đạt tiêu chuẩn An toàn sinh học cấp I. Trung tâm Y tế Kon Plông báo cáo để Sở Y tế xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**



**Đặng Văn Điền**

Kon Plông: ngày 20 tháng 01 năm 2020

**BẢN MÔ TẢ**  
**Dụng cụ chứa đựng chất thải**  
**tại khoa Xét nghiệm - CĐHA**

**1. Cơ sở yêu cầu báo cáo**

- Nghị định 103/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ, quy định về đảm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.
- Thông tư 37/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế ban hành Quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

**2. Cơ sở dữ liệu báo cáo**

- Tài liệu về thùng rác Y tế.
- Kết quả kiểm tra đánh giá thực tế tại phòng Xét nghiệm - CĐHA tại trụ sở Trung tâm Y tế Kon Plông.

**3. Danh sách và đặc điểm dụng cụ chứa chất thải tại phòng Xét nghiệm .**

a) Danh sách dụng cụ chứa chất thải

- Hướng dẫn, quy định về phân loại chất thải Y tế.
- Thùng đựng rác theo tiêu chuẩn Y tế.
- Bì chứa bên trong thùng rác.

b) Mô tả đặc điểm từng loại dụng cụ chứa chất thải

- Bản hướng dẫn, quy định về phân loại chất thải Y tế: Tại mỗi điểm đê thùng rác có treo 01 bản quy định về phân loại chất thải Y tế theo Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ tài nguyên môi trường.

- Thùng đựng rác theo tiêu chuẩn Y tế: tại phòng xét nghiệm được bố trí 03 thùng đựng rác Y tế trong phòng. Cụ thể:

+ Thùng màu vàng: dùng để đựng chất thải lây nhiễm. Là loại thùng đựng rác y tế trong phòng có đạp chân mở nắp dung tích 25 lít; Kích thước: 37,6 x 27,6 x 44,5 cm; Được làm từ chất liệu nhựa HDPE nguyên sinh được bổ sung phụ gia tăng độ dẻo dai và chống va đập. Có lối đựng rác bên trong thùng. Thân thùng có biểu tượng rác thải nguy hại sinh học và vạch không đựng quá vạch này.

+ Thùng màu xanh: dùng để đựng chất thải thông thường. Là loại thùng đựng rác y tế trong phòng có đạp chân mở nắp dung tích 10 lít; Kích thước: 30,5 x 2,60 x 36,0 cm; Được làm từ chất liệu nhựa HDPE nguyên sinh được bổ sung phụ gia tăng độ dẻo dai và chống va đập. Có lõi đựng rác bên trong thùng.

- Bì chứa bên trong thùng rác: trong mỗi thùng rác đều có 1 túi nilon chất liệu PE, kích thước phù hợp với các loại thùng rác; có 2 loại màu vàng, xanh để đựng chất thải thuận tiện trong việc vệ sinh, thu gom các loại rác Y tế hàng ngày.

Trên đây là báo cáo mô tả dụng cụ chứa đựng chất thải tại phòng Xét nghiệm Trung tâm Y tế KonPlong. Báo cáo này là một phần nội dung kèm theo hồ sơ đề nghị Sở Y tế thẩm định và công nhận khoa Xét nghiệm đạt tiêu chuẩn An toàn sinh học cấp I. Trung tâm Y tế KonPlong báo cáo để Sở Y tế xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Phòng NVY, Sở Y tế;
- Lưu: VT, XN, KHNV.

**GIÁM ĐỐC**



**Đặng Văn Điền**

Số: 92 /DM-YTKL

Kon Plông: ngày 20 tháng 01 năm 2020

**DANH MỤC**

**Trang bị bảo hộ cá nhân sử dụng trong khoa Xét nghiệm**  
(*Thực hiện theo Quyết định số 205/2002/QĐ-BLĐTBXH ngày 21/02/2002  
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*)

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	<b>Bảo hộ cho cán bộ kỹ thuật</b>			
1	Quần áo vải trắng	Bộ	03	
2	Mũ vải trắng hoặc mũ bao tóc	Cái	03	
3	Găng tay cao su	Cái	20	
4	Dép nhựa có mũi trùm kín	Đôi	03	
6	Khẩu trang	Cái	20	
8	Kính trắng chống bụi hoặc chống hóa chất chuyên dùng	Cái	03	
9	Xà phòng	Bánh	02	
II	<b>Bảo hộ cho khách</b>			
1	Đồng bộ trang bị bảo hộ cá nhân	Bộ	02	

**Ghi chú:** Các trang bị bảo hộ cá nhân thuộc vật tư tiêu hao (xà phòng, găng tay, đồ bộ trang bị bảo hộ cá nhân cho khách...), khoa Xét nghiệm – CĐHA thường xuyên bổ sung đủ cơ số đảm bảo sử dụng thường xuyên.

**KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA**

Nguyễn Văn Phong



**GIÁM ĐỐC**

Đặng Văn Điền

SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM  
TRUNG TÂM Y TẾ  
KON PLÔNG

Số: 95 /BC-YTKL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Plông: ngày 20 tháng 01 năm 2020

**BẢNG KÊ KHAI**  
Nhân sự của Khoa xét nghiệm Đề nghị giấy  
chứng nhận đạt tiêu chuẩn An toàn sinh học cấp I

STT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Công việc phụ trách
01	Nguyễn Văn Phong	Phụ trách	KTV Trung cấp	Quản lý, Báo cáo hoạt động của khoa và công tác chuyên môn xét nghiệm
02	Lê Thị Thùy Mỹ	Nhân viên	KTV Trung cấp	Làm các chương trình lao,HIV.sốt rét và công tác chuyên môn xét nghiệm
03	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nhân viên	DD Trung cấp	Dự trù hóa chất văn phòng phẩm. báo cáo tháng thu thập và lấy mẫu xét nghiệm

**Kèm theo Hồ sơ cá nhân của 3 cá nhân gồm:**

- Bản sao có chứng thực Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động.
- Bản sao có chứng thực Bằng cấp chuyên môn đào tạo phù hợp với loại hình xét nghiệm.
- Bản sao có chứng thực xác nhận đã qua tập huấn về An toàn sinh học của các cơ sở y tế do Bộ Trưởng Bộ Y tế chỉ định cấp.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Đặng Văn Điền**

SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM  
TRUNG TÂM Y TẾ KON PLÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Plông, ngày tháng 01 năm 2020

BẢNG KÊ KHAI  
TRANG THIẾT BỊ KHOA XÉT NGHIỆM – CĐHA TRUNG TÂM Y TẾ KON PLÔNG

stt	Tên thiết bị	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sử dụng	Chức năng	Tình trạng sd
01	Máy huyết học	NHONKOHDEN	NHẬT	2009	Đo chỉ số huyết học	Đang sử dụng
02	Máy nước tiểu	SIMENS CLINK TIK	Mỹ	2009	Đo 10 thông số nước tiểu	Đang sử dụng
03	Máy sinh hóa	TC-MATRIX	MỸ	2009	Đo các thông số sinh hóa	Đang sử dụng
04	Kính hiển vi	Olympus	Nhật	2007	Soi	Đang sử dụng
05	Máy ly tâm	80-2B		2010	Ly tâm máu	Đang sử dụng
06	Tủ lạnh	TOSHIBA		2013	Bảo quản sinh phẩm	Đang sử dụng
07	Máy in	LQ-300+II	Nhật	2009	In kết quả huyết học	Đang sử dụng
08	Máy in	CANON	NHẬT	2013	In kết quả sinh hóa	Đang sử dụng
09	Tủ sấy khô	GALY		2005	Sấy dụng cụ	Đang sử dụng

KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA

Nguyễn Văn Phong

P. TÀI CHÍNH-KẾ TOÁN

Đặng Văn Phước

GIÁM ĐỐC



Đặng Văn Diên

Số: 94 /QyĐ-YTKL

Kon Plông, ngày 20 tháng 01 năm 2020

## QUY ĐỊNH CHÉ ĐỘ BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ HỒ SƠ (Về ATSH trong phòng xét nghiệm)

### 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tất cả các loại hồ sơ liên quan đến ATSH, kể cả hồ sơ kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của phòng Xét nghiệm Trung tâm Y tế Kon Plông.

### 2. Mục đích

- Xây dựng hệ thống báo cáo khoa học: Quy định trách nhiệm, các bước tiến hành báo cáo.

- Lưu trữ hồ sơ có hệ thống: Kiểm soát hồ sơ (phân loại, tập hợp, lập danh mục, tiếp cận, sửa chữa hồ sơ (khi cần thiết) và lưu trữ), duy trì, thanh lý đối với các hồ sơ thuộc An toàn sinh học, kể cả hồ sơ kỹ thuật có liên quan.

### 3. Tài liệu tham chiếu

Hướng dẫn 07/2012 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum về lưu trữ hồ sơ.

### 4. Trách nhiệm

- Phòng Xét nghiệm có trách nhiệm thực hiện quy định này.
- Trưởng khoa Giám sát & Xét nghiệm có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này.

### 5. Quy định

#### 5.1. Quy định về báo cáo

- Thực hành ATSH trong phòng xét nghiệm là một nhiệm vụ của nhân viên xét nghiệm. Định kỳ hàng tháng, Khoa Xét nghiệm tổng hợp báo cáo lên khoa Giám sát và Xét nghiệm sau đó trình báo Ban Giám đốc. Trường hợp có sự cố đột xuất phải báo cáo gấp cho Ban ATSH Trung tâm.

- Tất cả các báo cáo về thực hành ATSH phòng Xét nghiệm thực hiện được bằng văn bản và đáp ứng các yêu cầu cơ bản sau đây:

- + Chính xác, rõ ràng và đầy đủ các thông tin khi có sự cố xảy ra.
- + Báo cáo dự kiến sự lây nhiễm ra môi trường, nhân viên kỹ thuật khi tiếp xúc trực tiếp...

- + Báo cáo: Thời gian, nhân viên, lý do xảy ra sự cố, cách xử lý, kết quả...
- + Báo cáo theo biểu mẫu.

### **5.2. Quy định về lưu trữ**

- Được bảo quản, lưu trữ một cách an toàn, sao cho dễ dàng truy tìm, trong môi trường không làm hư hỏng hoặc mất mát hồ sơ theo thời gian đã được quy định cho từng loại;
- Đảm bảo tính bảo mật;
- Có khả năng ngăn ngừa việc truy cập trái phép hoặc sửa đổi thông tin đã có;
  - Việc sửa chữa hồ sơ (nếu có sai lầm) được thực hiện theo đúng quy định;
  - Lưu trữ hồ sơ ATSH áp dụng theo quy định của Trung tâm;
  - Tất cả các hồ sơ đều phải được sắp xếp thành từng cặp, bên ngoài có dán nhãn nhận biết, bên trong mỗi cặp có sự phân cách thành những tập (file) xếp theo nhóm, theo thứ tự thời gian cập nhật;
  - Thời hạn lưu trữ trên 03 năm, nơi lưu trữ, người chịu trách nhiệm lưu trữ và quản lý đối với từng loại hồ sơ được thực hiện theo mô tả trong bảng phân loại;
  - Việc sao chép (dưới mọi hình thức) đối với hồ sơ lưu trữ chỉ được thực hiện khi có sự cho phép của Trưởng khoa.

### **5.3. Phân loại hồ sơ**

- Các hồ sơ được phân loại, tập hợp, lập danh mục và tiếp cận theo bảng phân loại hồ sơ.

#### **Các hồ sơ trong thực hành ATSH:**

- Hồ sơ nhân sự.
- Kế hoạch đào tạo.
- Hồ sơ sự cố/hành động khắc phục.
- Kế hoạch hành động phòng ngừa.
- Hồ sơ thiết bị: Danh mục thiết bị, hiệu chỉnh...
- Quy trình kỹ thuật xét nghiệm.
- Hồ sơ đánh giá môi trường: Không khí, rác thải, nước thải.

#### **Các hồ sơ khác có liên quan đến quản lý ATSH:**

- Hồ sơ công văn đến, Thông tư, Nghị định...
- Hồ sơ theo dõi ban hành tài liệu, biểu mẫu...

### **5.4. Thanh lý hồ sơ**

- Định kỳ mỗi năm một lần, người quản lý hồ sơ lập danh mục các hồ sơ đã hết hạn lưu trữ và trình Giám đốc phê duyệt việc thanh lý.
- Tất cả các hồ sơ hết hạn lưu trữ được phê duyệt cho thanh lý phải được lấy ra khỏi cặp, file, lập biên bản thanh lý.

**Nơi nhận:**

- Khoa Xét nghiệm-CDHA;
- Phòng TC-HC;
- Phòng KH-NV;
- Lưu VT;

**GIÁM ĐỐC**



**Đặng văn Điền**

## CÁC BIỂN BÁO SỬ DỤNG PHÒNG ATSH

Biển báo an toàn sinh học



# BIOHAZARD

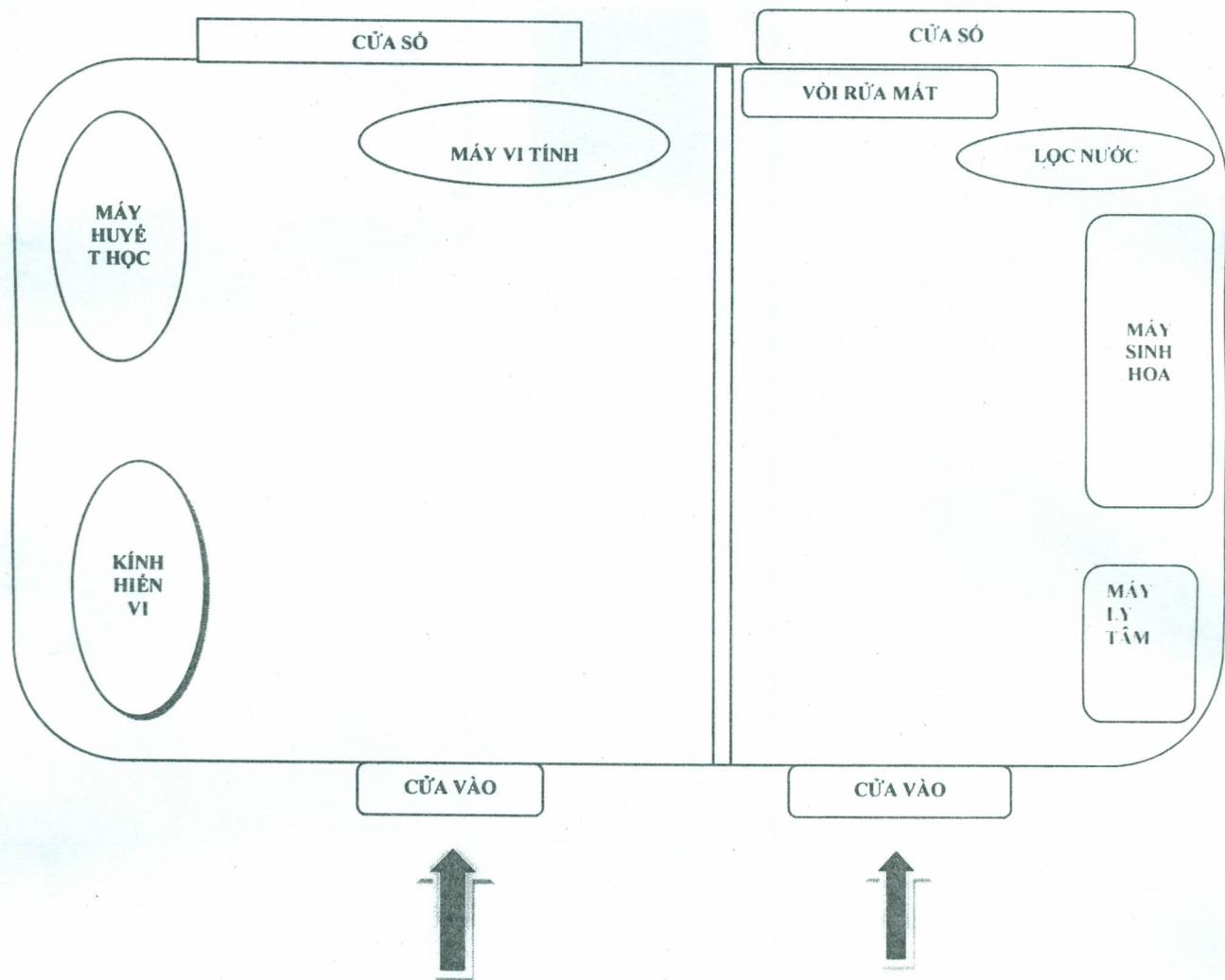
**KHÔNG CÓ NHIỆM VỤ, CẨM VÀO**

### CẢNH BÁO NGUY HIỂM AN TOÀN SINH HỌC/BIOHAZARD

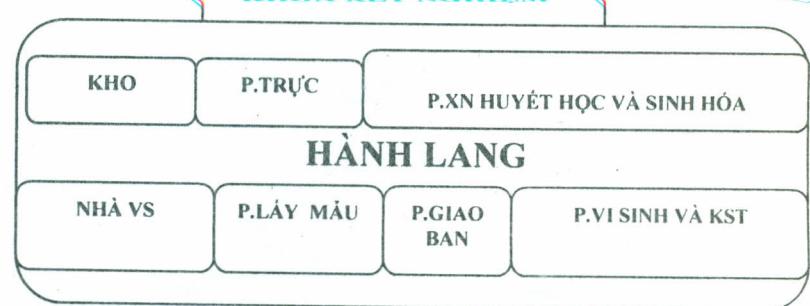
- **Cấp độ an toàn sinh học: Cấp I**
- **Người phụ trách** Nguyễn Văn Phong
- **Số điện thoại trong trường hợp khẩn cấp:** 0905752769
- **Nguy cấp báo cáo:** Ban Giám đốc, phòng TCHC, phòng XN;
- + **Giờ hành chính:** 0905752769
- + **Ngoài giờ:** 02603848032

*Mọi người khi ra vào phòng ATSH phải tuân thủ các yêu cầu của phòng.*

## BẢN VẼ BỐ TRÍ PHÒNG AN TOÀN SINH HỌC

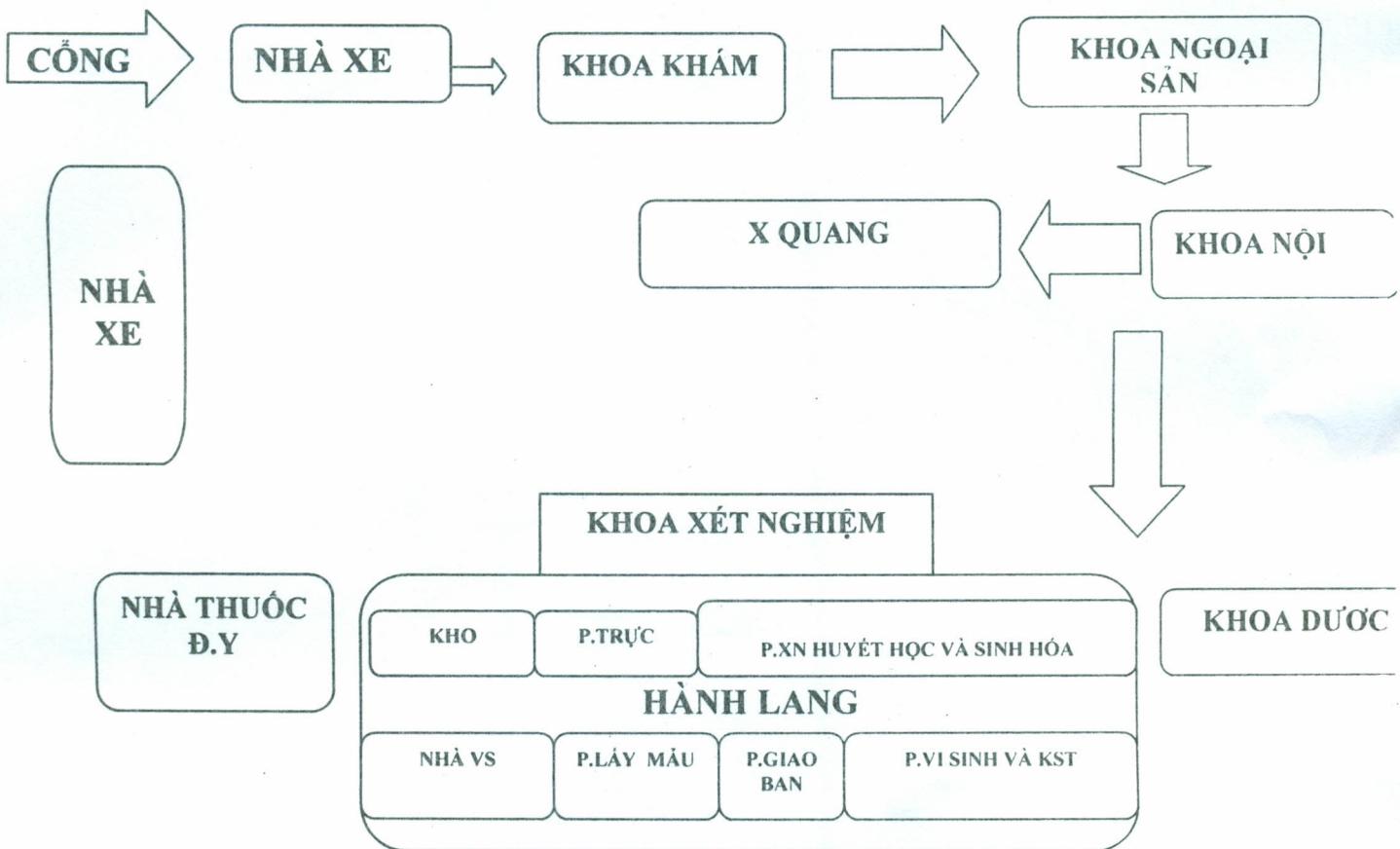


NHÀ THUỐC  
Đ.Y

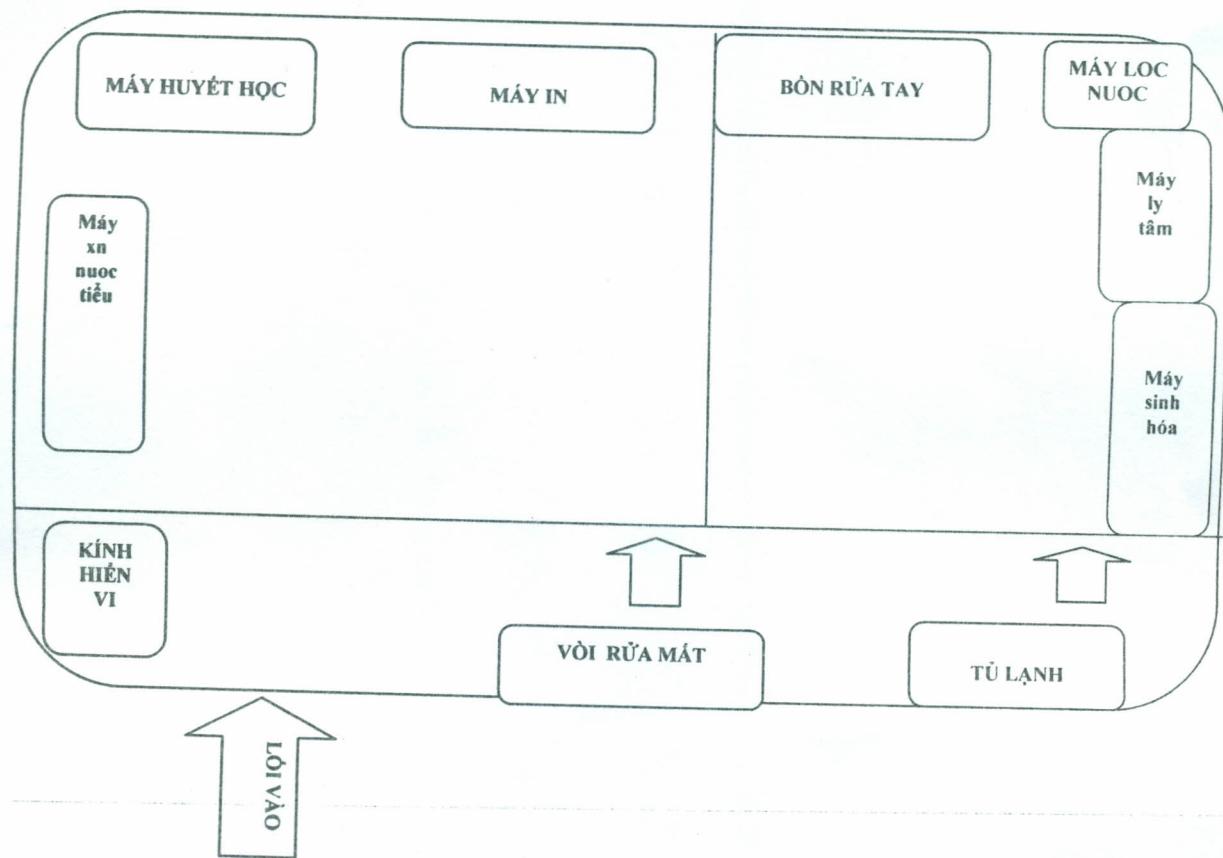


KHOA DƯỢC

## SƠ ĐỒ KHOA XÉT NGHIỆM TRUNG TÂM Y TẾ KON PLÔNG



## SƠ ĐỒ PHÒNG AN TOÀN SINH HỌC



# **QUY ĐỊNH VỀ PHÂN LOẠI CHẤT THẢI Y TẾ**

*(TTLT số 58/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015)*

---  ---

## **❖ TÚI, THÙNG MÀU VÀNG**

*(Đựng chất thải lây nhiễm)*

- Chất thải phát sinh trong các phòng xét nghiệm như: bệnh phẩm và dụng cụ đựng, dính bệnh phẩm.
- Chất thải bị thâm máu, thâm dịch sinh học của cơ thể: bông, băng, gạc, ...

## **❖ TÚI, THÙNG MÀU ĐEN**

*(Đựng chất thải hóa học)*

- Dược phẩm quá hạn, kém phẩm chất không còn khả năng sử dụng.
- Chất hóa học nguy hại sử dụng trong y tế
- Chất gây độc tế bào, gồm: vỏ các chai thuốc, lọ thuốc, các dụng cụ dính thuốc gây độc tế bào và các chất tiết từ người bệnh được điều trị bằng hóa trị liệu.
- Chất thải chứa kim loại nặng: thủy ngân (*từ nhiệt kế, huyết áp kế thủy ngân bị vỡ, chất thải từ hoạt động nha khoa*), cadimi (Cd) (*từ pin, ắc quy*), chì (*từ tấm gỗ bọc chì hoặc vật liệu tráng chì sử dụng trong ngăn tia xạ từ các khoa chẩn đoán hình ảnh, xạ trị*).

## **❖ HỘP AN TOÀN**

*(Có biểu tượng an toàn sinh học)*

- Chất thải có thể gây ra các vết cắt hoặc chọc thủng, có thể nhiễm khuẩn, bao gồm: Bơm kim tiêm, các ống tiêm, mảnh thủy tinh vỡ và các vật sắc nhọn khác.

## **❖ TÚI, THÙNG MÀU XANH**

*(Đựng chất thải thông thường)*

- Chất thải phát sinh từ các hoạt động chuyên môn y tế như các chai lọ thủy tinh, chai huyết thanh, các vật liệu nhựa, các loại bột bó trong gãy xương kín. (*Những chất thải này không dính máu, dịch sinh học và các chất hóa học nguy hại*).
- Chất thải phát sinh từ các công việc hành chính: giấy, báo, tài liệu, vật liệu đóng gói, thùng các tông, túi nilon, v.v...
- Chất thải ngoại cảnh: lá cây và rác từ các khu vực ngoại cảnh.